

# ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2009

## QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Sở Tư pháp thành phố

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 16/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Nghị định số 13/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công tác tư pháp của Ủy ban nhân dân cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UB ngày 27 tháng 3 năm 1982 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Sở Tư pháp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3101/TTr-STP-TC ngày 19 tháng 10 năm 2009 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1570/TTr-SNV ngày 03 tháng 12 năm 2009,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 27/2008/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp thành phố.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp thành phố**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 95/2009/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố về: công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; công chứng, chứng thực; hộ tịch; quốc tịch; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; lý lịch tư pháp; luật sư; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; thừa phát lại; hòa giải ở cơ sở; bán đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; thi hành án dân sự; công tác bồi thường của Nhà nước đối với tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

2. Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định pháp luật.

Sở Tư pháp có tên giao dịch bằng tiếng Anh: THE DEPARTMENT OF JUSTICE OF HO CHI MINH CITY.

Trụ sở làm việc của Sở Tư pháp đặt tại: số 141 - 143 đường Pasteur, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

## Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp

#### 1. Về xây dựng quy hoạch và kế hoạch:

Trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó sau khi được phê duyệt.

#### 2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tư vấn pháp luật:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính lập dự thảo dự kiến chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định pháp luật.

c) Trình Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý công tác tư pháp ở thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ.

d) Phối hợp soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì soạn thảo theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo quy định pháp luật.

e) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

g) Thực hiện tư vấn pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

h) Thực hiện tư vấn pháp luật theo đề nghị của các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện đối với những vụ việc liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

### **3. Công tác thi hành văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Theo dõi chung tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở thành phố.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Tổng hợp, báo cáo tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở thành phố và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

### **4. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ở thành phố.

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

c) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận - huyện ban hành;

d) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

d) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản; tổ chức và quản lý đội ngũ cộng tác viên kiểm tra văn bản của thành phố.

e) Tổ chức mạng lưới thông tin, tham gia xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

g) Kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định pháp luật.

h) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

### **5. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở:**

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình, kế hoạch phổ biến,

giáo dục pháp luật; phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

b) Làm Thường trực Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

c) Xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố; biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

đ) Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở phường - xã, thị trấn và ở các cơ quan, đơn vị khác của thành phố theo quy định pháp luật.

e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở của thành phố theo quy định pháp luật.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố và các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của ấp, cụm dân cư phù hợp quy định pháp luật.

## **6. Công tác pháp chế ngành:**

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

## **7. Công tác công chứng, chứng thực:**

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố đề án quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức thực hiện đề án sau khi được phê duyệt.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề công chứng.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thành lập, giải thể Phòng Công chứng; trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của các Phòng Công chứng; hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các Văn phòng công chứng.

d) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thành lập, thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng; cấp, thu hồi giấy

đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng và cung cấp thông tin cho các cơ quan có liên quan theo quy định pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các Văn phòng công chứng.

d) Thực hiện đăng ký tập sự hành nghề công chứng.

e) Đề nghị Bộ Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm công chứng viên.

g) Quyết định tạm đình chỉ, hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên.

h) Chỉ định Phòng Công chứng, Văn phòng công chứng tiếp nhận việc lưu trữ hồ sơ công chứng của các Phòng Công chứng, Văn phòng công chứng đã giải thể, chấm dứt hoạt động.

i) Hướng dẫn, kiểm tra, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn về việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký.

### **8. Công tác luật sư và tổ chức tư vấn pháp luật:**

a) Xây dựng dự thảo quy hoạch phát triển các tổ chức hành nghề luật sư và chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép thành lập, giải thể và phê duyệt Điều lệ Đoàn Luật sư; phê chuẩn kết quả Đại hội của Đoàn Luật sư.

c) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư, các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật trên địa bàn thành phố.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cho ý kiến về Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn Luật sư;

d) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm tư vấn pháp luật và Chi nhánh Trung tâm; Giấy chứng nhận tư vấn viên pháp luật.

e) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của các tổ chức hành nghề luật

sur cho cơ quan Nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu; yêu cầu các tổ chức hành nghề luật sư báo cáo tình hình hoạt động khi cần thiết.

g) Tiếp nhận, lưu trữ các thông báo đặt cơ sở và chấm dứt hoạt động của cơ sở hành nghề luật sư ở nước ngoài của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, theo dõi việc thuê luật sư nước ngoài của tổ chức hành nghề luật sư.

h) Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật; hỗ trợ tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các tư vấn viên pháp luật theo quy định pháp luật.

i) Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Đoàn Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và Trung tâm tư vấn pháp luật theo thẩm quyền.

### **9. Thừa phát lại:**

Thực hiện thí điểm công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức hành nghề của Thừa phát lại theo Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ, theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố.

### **10. Công tác giám định tư pháp:**

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành trình Ủy ban nhân dân thành phố thành lập tổ chức giám định tư pháp theo quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc để Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Bộ Tư pháp xác lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc.

c) Lập hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp cấp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp.

d) Phối hợp với Sở chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cần thiết cho giám định viên tư pháp.

### **11. Công tác trọng tài thương mại:**

a) Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài.

b) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động, việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.



**12. Công tác bán đấu giá tài sản:**

a) Xây dựng dự thảo quy hoạch phát triển tổ chức bán đấu giá và tổ chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức bán đấu giá trên địa bàn thành phố.

c) Trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố.

**13. Công tác trợ giúp pháp lý:**

a) Trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước. Quản lý, hướng dẫn hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng luật sư, Công ty luật, Trung tâm tư vấn pháp luật theo quy định pháp luật.

b) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố.

c) Cấp, thay đổi, thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng luật sư, Công ty luật, Trung tâm tư vấn pháp luật.

d) Quyết định công nhận, cấp và thu hồi thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý.

**14. Công tác hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài:**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch đối với Phòng Tư pháp quận - huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã - thị trấn;

b) Xây dựng hệ thống tổ chức đăng ký và quản lý hộ tịch, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hộ tịch;

c) Trực tiếp giải quyết các việc về hộ tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các việc về hộ tịch, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định pháp luật;

đ) Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân quận - huyện cấp trái quy định pháp luật;

e) Quản lý, sử dụng, lưu trữ các loại sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch theo quy định pháp luật; cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch;

g) Thụ lý, thẩm tra hồ sơ các việc về quốc tịch, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, đề xuất hoặc giải quyết theo thẩm quyền; quản lý, lưu trữ các hồ sơ về quốc tịch.

### **15. Công tác lý lịch tư pháp:**

a) Xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trên địa bàn thành phố.

b) Tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin lý lịch tư pháp do Tòa án, các cơ quan, tổ chức có liên quan và Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia cung cấp.

c) Lập lý lịch tư pháp, cấp phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền.

d) Cung cấp lý lịch tư pháp và thông tin bổ sung cho Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia; cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp khác.

đ) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về việc quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

### **16. Công tác bồi thường của Nhà nước:**

Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường của Nhà nước trong phạm vi thành phố theo quy định pháp luật, theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

### **17. Công tác thi hành án dân sự:**

Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác thi hành án dân sự ở địa phương theo quy định pháp luật và theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **18. Công tác cải cách hành chính:**

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố:

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trong chương trình cải cách hành chính của thành phố.

- Tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình rà soát biểu mẫu, thủ tục hành chính theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Công tác cải cách hành chính tại Sở Tư pháp:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch; tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

- Rà soát các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động của ngành tư pháp để đánh giá sự phù hợp; đánh giá sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định không phù hợp.

- Nghiên cứu, xây dựng các đề án cải cách hành chính của Sở Tư pháp.

- Thực hiện các biện pháp kiện toàn và hoàn thiện tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.

**19. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp:**

Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

**20. Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức:**

a) Dự thảo văn bản pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận.

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức trực thuộc Sở Tư pháp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp và theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

**21. Các công tác khác:**

a) Quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động thuộc lĩnh vực tư pháp theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Quản lý tài chính, tài sản theo quy định pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định pháp luật.

c) Thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định pháp luật, theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp.

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tư pháp.

đ) Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

### Chương III

## TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

### Điều 4. Lãnh đạo Sở Tư pháp

1. Sở Tư pháp làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Ban Giám đốc Sở Tư pháp gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở Tư pháp là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố khi được yêu cầu.

3. Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ được Bộ Tư pháp ban hành và các văn bản khác theo quy định của pháp luật.

Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp**

### **1. Cơ cấu tổ chức bộ máy:**

a) Sở Tư pháp có Văn phòng, Thanh tra, Phòng Tổ chức và các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo đúng Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Nhiệm vụ và biên chế của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Sở Tư pháp quy định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp.

Tùy theo nhu cầu, Giám đốc Sở Tư pháp quyết định thành lập, giải thể các phòng chuyên môn, nghiệp vụ sau khi trao đổi, thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ. Riêng Thanh tra Sở thực hiện theo Luật Thanh tra.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp:

b.1) Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

b.2) Đơn vị sự nghiệp có thu:

- Phòng Công chứng số 1;

- Phòng Công chứng số 2;

- Phòng Công chứng số 3;

- Phòng Công chứng số 4;

- Phòng Công chứng số 5;

- Phòng Công chứng số 6;

- Phòng Công chứng số 7;

- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

b.3) Đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động:

- Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh.

Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm (trừ Tổng biên tập Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh). Các chức danh khác của Sở Tư pháp do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Tư pháp sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp.

2. Biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 6. Đối với Bộ Tư pháp**

Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Tư pháp và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về các lĩnh vực công tác được Bộ Tư pháp phân cấp quản lý cho Sở. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Bộ Tư pháp theo chế độ báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp về công tác chuyên môn. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp triệu tập.

Về các chủ trương lớn của Bộ, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ Tư pháp để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

#### **Điều 7. Đối với các Ban của Thành ủy**

Sở Tư pháp chủ động liên hệ công tác với các Ban của Thành ủy tiếp nhận chỉ đạo của Thành ủy và ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến công tác cán bộ, nội dung định hướng hoạt động của Sở.

#### **Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị

của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

2. Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tiễn tại thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp phải kịp thời báo cáo và đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố.

### **Điều 9. Đối với các sở - ngành thành phố**

1. Sở Tư pháp quan hệ với các sở - ngành thành phố trên nguyên tắc phối hợp công tác, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Các sở - ngành có trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan đến công tác tư pháp theo quy định pháp luật.

### **Điều 10. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn**

1. Sở Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn thực hiện các nội dung về công tác tư pháp theo quy định pháp luật; phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương trong phạm vi quản lý của ngành. Chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho các Phòng Tư pháp quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

2. Khi cần thiết Sở Tư pháp trực tiếp làm việc với Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn để giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành tại địa phương. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề liên quan đến quận - huyện, Sở Tư pháp cần trao đổi với Ủy ban nhân dân quận - huyện.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11.** Căn cứ vào nội dung của Quy chế này, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác, hoạt động của Sở, tổ chức các phòng - ban

và bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp trên địa bàn thành phố.

Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy chế này.

**Điều 12.** Khi xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**